TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤC HOÀ
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 04 /2017/HNGĐ-ST
Ngày 17 tháng 11 năm 2017.
V/v: "xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤC HOÀ - CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà:* Bà **Hoàng Thị Thúy**.

- *Các Hội thẩm nhân dân gồm***:**

+ Bà **Hoàng Thị Hường**
+ Ông **Đàm Văn Nhượng**

- *Thư ký phiên toà*: Ông **Đinh Hữu Tuyên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa*: Bà **Đàm Thị Hòa** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân Huyện Phục Hoà, tỉnh Cao Bằng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 30/2017/TLST−HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2017 về việc: " *Xin ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2017/QĐXX - ST ngày 26 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: ***Mùi Thị C*** - Sinh năm 1988
Địa chỉ: Xóm N, xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- Bị đơn: ***Nông Văn T*** - Sinh năm 1983 (đã bị Tòa án tuyên bố mất tích)
Nơi cư trú cuối cùng: Xóm H, xã H, huyện PH, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn Mùi Thị C trình bày:

Tôi và anh Nông Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới ở hai bên gia đình, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng vào ngày 22/8/2011. Sau khi kết hôn, chúng tôi chỉ chung sống với nhau được 03 ngày thì anh T bỏ đi và cũng từ đó tới nay tôi không gặp, không liên lạc được với anh T. Tôi đã nhắn tin trên các phương tiện thông tin đại chúng để tìm kiếm anh T song vẫn không có tin tức gì nên tôi đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa tuyên bố anh Nông Văn T mất tích. Theo quyết định số 01/2017/QĐDS-ST ngày 26 tháng 09 năm 2017, Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa

đã tuyên bố anh T mất tích. Vì vậy, tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh T.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng phát biểu:

Về việc tuân thủ pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Đối với các đương sự, từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Mùi Thị C, cho chị C được ly hôn với anh Nông Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, anh Nông Văn T vắng mặt lần thứ hai, căn cứ vào điểm b Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Mùi Thị C thấy rằng chị và anh Nông Văn T có quan hệ hôn nhân hợp pháp, đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng ngày 22/8/2011. Tuy nhiên, sau khi kết hôn vợ chồng chỉ sống chung với nhau 03 ngày thì anh T bỏ đi không có tin tức, địa chỉ. Chị C đã thực hiện đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm nhưng không có kết quả nên đã yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng tuyên bố anh Nông Văn T mấtt tích. Tại quyết định số 01/2017/QĐDS-ST ngày 26 tháng 09 năm 2017, Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa đã tuyên bố anh T mất tích. Theo Khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình quy định " *Trong trường hợp vợ hoặc chồng của người bị Tòa án tuyên bố mất tích yêu cầu ly hôn thì Tòa án giải quyết cho ly hôn*". Do đó, yêu cầu ly hôn của chị C là chính đáng và có căn cứ, cần được chấp nhận.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

[3] Về án phí: Chị Mùi Thị C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 56 luật hôn nhân gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử :

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Mùi Thị C được ly hôn với anh Nông Văn T.

2. Về án phí: Chị Mùi Thị C phải nộp 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Chương đã nộp theo biên lai số 01424 ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phục Hòa, Cao Bằng; chị C đã nộp đủ tiền án phí.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Cao Bằng;
-VKSND tỉnh Cao Bằng;
-VKSND huyện;
-CCTHADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã L;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thúy